

Số: 137/2019/QĐST-HNGĐ

Vạn Ninh, ngày 19 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 135/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2019, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn , thỏa thuận việc nuôi con chung, chia tài sản chung khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Văn S - Sinh năm 1991;

Trú tại: Thôn X, xã H huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- Chị Nguyễn Thị Kim C - Sinh năm 1994;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn X, xã H huyện V, tỉnh Khánh Hòa., tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn ngày 11 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với điều kiện thực tế, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và đã đảm bảo được quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn S và chị Nguyễn Thị Kim C.

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Giao 02 (hai) con chung là Lê Quốc V (*sinh ngày 02 tháng 3 năm 2012*) và Lê Thị Ngọc D (*sinh ngày 11 tháng 11 năm 2012*) cho chị Nguyễn Thị Kim C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị Kim C không yêu cầu anh Lê Văn S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh S được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết anh S, chị C có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh S và chị C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Lê Văn S tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006831 ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh. Anh S đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND huyện Vạn Ninh;
 - THADS huyện Vạn Ninh;
 - UBND xã Vạn Hưng
- (GCNKH số 53/2012, quyết số 01/2012 ngày 13/6/2012)
- Các đương sự;
 - Lưu: Hồ sơ việc dân sự.
 - Lưu: VT; AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vi Nhật Hoàng